**TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI**

**BỘ MÔN ĐIỀU DƯỠNG**

#### Quy chuan Logo Cao Dang y Bach Mai_nho

**HỒ SƠ BÀI GIẢNG TÍCH HỢP LÝ THUYẾT- THỰC HÀNH**

NĂM HỌC 2018 -2019

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mô đun** | **:** | ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ |
| **Tên bài** | **:** | KỸ THUẬT THAY GA TRẢI GIƯỜNG CHO NB |
| **Giáo viên** | **:** | CN ĐINH THỊ THU HƯƠNG |

HÀ NỘI, NĂM 2018

**MỤC LỤC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG** | **Trang** |
|  | Mục lục | 1 |
|  | Chương trình học phần điều dưỡng cơ sở 2 | 2 |
|  | Giáo án | 3 |
|  | Tài liệu tham khảo | 11 |
|  | Đề cương chi tiết | 12 |
|  | Phụ lục 1: Bảng kiểm: Kỹ thuật thay ga trải giường đợi người bệnh | 13 |
|  | Phụ lục 2: Bảng kiểm: Kỹ thuật thay ga trải giường có người bệnh | 14 |
|  | Phụ lục 3: Mẫu phiếu chăm sóc | 16 |

**MODUL: ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ**

**Đối tượng: Sinh viên Điều Dưỡng Cao đẳng năm thứ 1**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG GIẢNG** | **Tổng**  **số** | **Lý thuyết** | **TLS** |
|  | Lịch sử ngành điều dưỡng  Vai trò chức năng của điều dưỡng | 2 | 2 |  |
|  | Chuẩn điều dưỡng cơ bản của điều dưỡng Việt Nam  Chuẩn đầu ra môn học | 4 | 4 |  |
|  | Điều dưỡng học và các học thuyết về Điều dưỡng  Nhu cầu cơ bản của con người | 2 | 2 |  |
|  | Tiếp nhận bệnh nhân vào viện, chuyển viện, ra viện | 2 | 2 |  |
|  | Quy trình điều dưỡng | 8 | 4 | 4 |
|  | Chăm sóc người bệnh hấp hối tử vong | 2 | 2 |  |
|  | Hồ sơ người bệnh và cách ghi chép | 4 |  | 4 |
|  | Các tư thế nghỉ ngơi, trị liệu thông thường. Dự phòng và CS loét ép. | 4 |  | 4 |
|  | **Vệ sinh giường bệnh**  **Trải giường đợi người bệnh** | **4** |  | **4** |
|  | **Thay vải trải giường cho người bệnh** | **4** |  | **4** |
|  | Vệ sinh răng miệng | 4 |  | 4 |
|  | Gội đầu tại giường | 4 |  | 4 |
|  | Tắm, lau người | 6 |  | 6 |
|  | Kỹ thuật chườm ấm, lạnh | 4 |  | 4 |
|  | Các phương pháp di chuyển người bệnh  Hỗ trợ người bệnh đi lại  Vận chuyển bằng cáng, xe lăn | 6 |  | 6 |
|  | Trợ giúp bác sỹ khám bệnh | 4 |  | 4 |
|  | Thăm khám và nhận định người bệnh | 4 |  | 4 |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC TÍCH HỢP**

Số: 9,10

Modul: ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ

Bài học: VỆ SINH GIƯỜNG BỆNH, TRẢI GIƯỜNG ĐỢI NB. THAY GA TRẢI GIƯỜNG CHO NB

Giáo viên: Đinh Thị Thu Hương

Số tiết: 08 Tiết

Ngày giảng: ……./...**/2018**

Địa điểm: Phòng tiền lâm sàng – Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai

**I. GIỚI THIỆU BÀI HỌC**

**1. Vị trí bài học**

- Bài học số 9,10 trong chương trình học phần Điều dưỡng cơ sở

- Bài giảng kỹ thuật Thay ga trải giường cho người bệnh được thực hiện ở thời điểm học kỳ II năm thứ nhất.

**2. Ý nghĩa bài học**

Bài học giúp cho sinh viên có kiến thức vệ sinh, phân loại các loại giường bênh, nguyên tắc trải giường, có kỹ năng chuẩn bị người bệnh, dụng cụ và thực hiện thành thạo kỹ thuật thay ga trải giường cho người bệnh an toàn theo đúng quy trình.

**II. CHUẨN ĐẦU RA/MỤC TIÊU BÀI HỌC**

*Sau buổi học, sinh viên có khả năng:*

**Kiến thức:**

1. Vận dụng kiến thức để thiết lập môi trường an toàn khi thực hiện kỹ thuật thay ga trải giường (CĐR2)
2. Lường trước được các tai biến và cách xử trí các tai biến có thể xảy ra khi thực hiện kỹ thuật. (CĐR3)

**Kỹ năng:**

1. Chuẩn bị được dụng cụ và thực hiện được KT thay ga trải giường cho NB an toàn hiệu quả tại phòng thực hành (CĐR6)

**Tự chủ, trách nhiệm:**

4. Rèn luyện được thái độ ân cần tôn trọng NB, kỹ năng làm việc nhóm, làm việc độc lập.(CĐR5,8,9)

**III. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên:**

* Cung cấp tài liệu, tình huống lâm sàng, câu hỏi yêu cầu cho sinh viên
* Hướng dẫn cho sinh viên tự học trước khi đến lớp
* Nghiên cứu sản phẩm tự học của sinh viên trước buổi giảng
* Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, vật liệu dạy học: dụng cụ, quy trình, video, mô hình giả định. Máy tính, màn chiếu, bảng phấn
* Soạn giáo án giảng dạy.
* Áp dụng các phương pháp giảng dạy: Tích hợp lý thuyết và thực hành, lớp học đảo chiều, giải quyết tình huống, hướng dẫn cầm tay chỉ việc.

**2. Sinh viên**

* Nghiên cứu Giải phẫu – Sinh lý phần có liên quan đến bài học “ KT hút đờm cho NB”
* Nghiên cứu tài liệu, nghiên cứu tình huống và trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên trong các tình huống. (Sử dụng giấy A1 hoặc A0 để trả lời câu hỏi, Viết tên SV trong nhóm vào giấy A1 hoặc A0)
* Xem video các kỹ thuật điều dưỡng, nghiên cứu bảng kiểm để tìm ra bước quan trọng, bước khó, bước dễ sai lỗi, tai biến.
* Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học và học nhóm.
* Mạnh dạn liên hệ với giảng viên (cố vấn học tập) để được tư vấn, hỗ trợ về vấn đề tự học, tự nghiên cứu qua các địa chỉ Email, gọi điện ...
* Gửi sản phẩm tự học đến địa chỉ Email: [SPTH\_KTDD\_MĐ5@gmail.com](mailto:SPTH_KTDD_MĐ5@gmail.com). Tiêu đề: KTDD\_MĐ05.09
* Chuẩn bị các phương tiện trình bày, thảo luận nhóm khi đến lớp (bài chiếu slide hoặc bài viết ra giấy A1 hoặc A0)
* Phân công người trình bày (luân phiên nhau).)
* Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và mỗi cá nhân được nhóm đánh giá.
* Mỗi bài chuẩn bị bài tập nhóm cần có trưởng nhóm; thư ký; báo cáo viên; người theo dõi thời gian.

**IV. TIẾN TRÌNH LÊN LỚP**

1. **Ổn định tổ chức**: 01 phút

* Kiểm tra sĩ số lớp học: ..............................................................................................
* Nội dung nhắc nhở học sinh (nếu có): ......................................................................

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | | **Nội dung**  **hướng dẫn** | **Thời gian (phút)** | **Phương pháp** | | **Phương tiện,**  **đồ dùng** |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của SV** |
|  | | 1 | 2 | 4 | 5 | 6 |
| 1. **HƯỚNG DẪN MỞ ĐẦU**   **Mở bài** | | | |  |  |  |
| 1 | **Giới thiệu vào bài** | | 01 | Thuyết trình minh họa bằng hình ảnh. | Quan sát, lắng nghe | Máy tính, Projector |
| 2 | **Mục tiêu học tập** | | 02 | Thuyết trình giải thích mục tiêu | Nghe, hiểu | Bảng mục tiêu khổ giấy A0 |
| **Nội dung** | | | | | | |
| **3** | **Báo cáo sản phẩm tự học và bổ sung kiến thức** | | | | | |
| 3.1 | Yêu cầu 1:  Vận dụng các kiến thức về nội dung bài học em hãy nhận định cách trải giường cho bn Cánh và thực hiên trải giường cho NB theo đúng quy trình kỹ thuật? | | 5 | Chiếu các tình huống 1  Mời 1 nhóm lên trình bày kết quả và giải thích.  Nhận xét, bổ sung và tổng kết. | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quả  SV khác nghe và nhận xét.  Nghe, hiểu, ghi chép | Máy chiếu.  Máy tính  Hoặc bảng Ao, A1 |
| 3.2 | Yêu cầu 2:  Vận dụng các kiến thức về nội dung bài học em hãy nhận định cách trải giường cho bn Mận và thực hiên trải giường cho NB theo đúng quy trình kỹ thuật? | | 5 | Chiếu các tình huống 2  Mời 1 nhóm lên trình bày kết quả và giải thích.  Nhận xét, bổ sung và tổng kết. | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quả  SV khác nghe và nhận xét.  Nghe, hiểu, ghi chép | Máy chiếu.  Máy tính  Hoặc bảng Ao, A1 |
| 3.3 | Bổ sung kiến thức | | 10 | Trình bày | Nghe  Trả lời câu hỏi | Máy chiếu.  Máy tính  Hoặc bảng Ao, A1 |
| **4.Thực hành** | | | | | | |
| 4.1 | Trình bày sản phẩm tự học:   * Nhận xét, đánh giá về quy trình kỹ thuật và video * Chỉ ra các bước quan trọng của QTKT * Chỉ ra những thao tác khó, khó thực hiện được sau khi xem video. * Chỉ ra những bước, khó, bước dễ sai lỗi. * Làm thử | | 5 | Mời đại diện nhóm lên trình bày  Lắng nghe, quan sát  Bổ sung  Mời 1 sv làm các bước 1,2,3,4  Nhận xét, giải thích | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quả  SV khác nghe và nhận xét.  Nghe, hiểu, ghi chép  Một SV thực hiện, các SV khác quan sát, nhận xét.  Quan sát, nghe, hiểu, ghi chép nhanh.  Suy nghĩ, trả lời  Nghe, hiểu | Bảng kiểm  Máy chiếu  Hoặc bảng Ao, A1  Người đóng thế  Mô hình  Dụng cụ |
| 4.2 | Giới thiệu dụng cụ. | | 04 | Mời một sinh viên lên giới thiệu và giải thích điểm khác nhau trong chuẩn bị dụng cụ giữa KT trải ga giường đợi NB và có NB  Nhận xét và bổ sung | Một SV thực hiện.  Các SV khác quan sát, nhận xét. | Dụng cụ, hồ sơ bệnh án |
| 4.3 | Chuẩn bị người bệnh | | 04 | Đưa ra một tình huống và mời sinh viên tham gia đóng vai người bệnh hoặc người nhà NB  Nhận xét | Tham gia đóng vai chuẩn bị người bệnh  SV khác quan sát và nhận xét | NB, người nhà N giả định |
| 4.4 | Thực hiện các bước kỹ thuật | | 10 | Yêu cầu SV thực hiện các bước của KT thông qua việc tự học và xem video | Thực hiện KT  Quan sát, đánh giá | Quy trình  Dụng cụ  Người đóng thế |
| GV làm mẫu các bước khó và có giải thích. | Quan sát  Nghe hướng dẫn  Ghi chép nhanh | - Quy trình, dụng cụ, người đóng thế  Câu hỏi  Máy tính, Projector |
| 4.5 | Xem video:  Kỹ thuật thay ga trải giường đợi NB  Kỹ thuật thay ga trải giường có NB | | 06 | Chiếu video.  Quan sát | Nghe hướng dẫn  Xem video  Ghi chép nhanh | QTKT, máy tính, máy chiếu, loa nghe, video |
| 5. | Các điểm cần lưu ý trong bài học  Giải đáp thắc mắc  Xử trí tình huống | | 03 | Tóm tắt, tổng kết. | Câu hỏi của học sinh | Máy tính, máy chiếu |
| 6. | Tổ chức thực tập:  Nêu yêu cầu thực tập  Hướng dẫn sử dụng bảng kiểm  Chia nhóm thực tập | | 02 | Hướng dẫn. | Nghe, hiểu.  Chia 4 nhóm. | Bảng kiểm, dụng cụ, mô hình. |
| 1. **HƯỚNG DẪN THƯỜNG XUYÊN** | | | | | | |
|  | Hướng dẫn SV thực hành theo bảng kiểm  Xem video | | 120 | Quan sát, hướng dẫn, chỉnh sửa những động tác sai.  Kiểm tra, đánh giá SV.  Phát video | SV thực hành theo nhóm tiến hành theo quy trình, SV khác quan sát, nhận xét theo bảng kiểm. Hoặc quay sản phẩm thực hiện vào điện thoại, cuối giờ nộp cho GV xem video | Bảng kiểm, dụng cụ, người đóng thế  Video |
| 1. **HƯỚNG DẪN KẾT THÚC** | | | | | | |
|  | Tổng kết, lượng giá, giải đáp thắc mắc | | 15 | Mời 1 SV thực hành lại toàn bộ quy trình hoặc xem sản phẩm quay video khi SV thực hành  Bổ sung  Giải đáp thắc mắc của SV  Nhận xét buổi học  Giao bài tập về nhà chuẩn bị cho bài học tiếp theo. | Quan sát, nhận xét  Nghe, hiểu  Đưa ra câu hỏi thắc mắc (nếu có)  Đọc trước bài .... | Bảng kiểm, dụng cụ, người đóng thế  Điện thoại. |

**IV. TỰ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Về nội dung** | **Về phương pháp** | **Về phương tiện đồ dung** | **Về thời gian** | **Về sinh viên** |
|  |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ban Giám hiệu** | **Trưởng Bộ môn**  **Vũ Đình Tiến** | **Người soạn bài**  **Đinh Thị Thu Hương** |
|  |  |  |

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ Y tế (2001). *Điều dưỡng cơ bản*, Nhà xuất bản Y học
2. Cao đẳng Y tế Bạch Mai. (2015). *Bảng kiểm Quy trình kỹ thuật điều dưỡng*
3. Cao đẳng Y tế Bạch Mai. (2018). *Giáo trình Điều dưỡng cơ sở*
4. Đỗ Đình Xuân (2007). *Điều dưỡng cơ bản.* Nhà xuất bản Y học. Tập 1, 2
5. Đỗ Đình Xuân, Trần Thị Thuận (2010). *Hướng dẫn thực hành 55 Kỹ thuật điều dưỡng cơ bản*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
6. Đỗ Đình Xuân, Trần Thị Thuận (2013). *Kỹ năng thực hành điều dưỡng*.Nhà xuất bản Y học. Tập 1, 2
7. Trần Thúy Hạnh, Lê Thị Bình, Vũ Đình Tiến (2017). *Điều dưỡng cơ bản và nâng cao*. Nhà xuất bản Y học.
8. Trần Thị Thuận (2007). *Điều dưỡng cơ bản*. Nhà xuất bản Y học. Tập 1, 2
9. Ruth F. Craven, Comtances. Hirnle (2005). *Fundamentals of Nursing*. Lippincort William (5th).

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

*Tên bài học:* ***KỸ THUẬT THAY GA TRẢI GIƯỜNG CHO NGƯỜI BỆNH***

**1. Chuẩn bị**

**1.1 Chuẩn bị người bệnh**

*Nhận định đúng người bệnh:*

*Thông báo, giải thích và động viên người bệnh*

**1.2. Chuẩn bị điều dưỡng**

Trang phục đầy đủ và rửa tay thường quy

**1.3. Chuẩn bị dụng cụ**

Vải (ga) trải giường, vải (chăn) phủ, vải lót, nilon kích thước phù hợp, vỏ gối (hoặc gối sạch), chăn, túi đựng đồ bẩn, hồ sơ (khi có NB)

**2.Tiến hành KT: Theo bảng kiểm**

**Phụ lục 1: Bảng kiểm**

**QUY TRÌNH KỸ THUẬT THAY GA TRẢI GIƯỜNG ĐỢI NGƯỜI BỆNH**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH** | **THÀNH THẠO** | **CÓ**  **LÀM** | **KHÔNG LÀM** |
| **I** | **CHUẨN BỊ** |  |  |  |
|  | Điều dưỡng mang trang phục y tế theo quy định.  Rửa tay thường quy. |  |  |  |
|  | **Chuẩn bị dụng cụ:**  Vải (ga) trải giường, vải phủ 1 tấm, vải lót, nilon kích thước phù hợp, vỏ gối (hoặc gối sạch), chăn. |  |  |  |
| **II** | **TIẾN HÀNH KỸ THUẬT** |  |  |  |
|  | Để bàn ghế ra xa giường, sắp xếp lại buồng bệnh ngăn nắp (nếu cần) |  |  |  |
|  | Đặt vải trải ở 1/4 giường - sau trải đều lên trên mặt đệm |  |  |  |
|  | Kéo phẳng vải trải, dắt phần vải thừa xuống dưới 2 đầu đệm  Gập vuông góc 2 đầu đệm |  |  |  |
|  | Trải nilon và vải lót, dắt vải thừa ở thành bên xuống đệm |  |  |  |
|  | Đi xuống cuối, sang bên kia giường. Làm nốt phần còn lại (như từ bước 3 đến bước 4) |  |  |  |
|  | Trải chăn bằng đầu đệm phía đầu giường, kéo phẳng dắt xuống cuối đệm, gấp góc cuối đệm. Gấp chăn 1/3 phía cuối giường. |  |  |  |
|  | Lồng vỏ gối (hoặc gối sạch) để đầu giường |  |  |  |
|  | Sắp xếp bàn ghế lại ngăn nắp  Trải vải phủ khắp giường (nếu trải giường kín) |  |  |  |
|  | Rửa tay |  |  |  |

**Phụ lục 2: Bảng kiểm**

KỸ THUẬT THAY VẢI (GA) TRẢI GIƯỜNG CHO NGƯỜI BỆNH

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH** | **THÀNH THẠO** | **CÓ**  **LÀM** | **KHÔNG LÀM** |
| **I** | **CHUẨN BỊ** |  |  |  |
|  | **Chuẩn bị người bệnh:**  Xác định đúng NB – Nhận định tình trạng NB |  |  |  |
| Thông báo và giải thích cho NB về KT sẽ làm. Động viên NB để NB hợp tác trong suốt quá trình. |  |  |  |
|  | **Chuẩn bị điều dưỡng**: Điều dưỡng phải có đầy đủ trang phục y tế theo quy định. Rửa tay thường quy. |  |  |  |
|  | **Chuẩn bị dụng cụ:**  Vải (ga) trải giường, vải (chăn) phủ, vải lót, nilon kích thước phù hợp, vỏ gối (hoặc gối sạch), chăn, túi đựng đồ bẩn, hồ sơ |  |  |  |
| **II** | **TIẾN HÀNH KỸ THUẬT** |  |  |  |
|  | Xếp gọn bàn ghế xung quanh giường, đóng cửa, tắt quạt. Đi găng (nếu cần) |  |  |  |
|  | Lấy chăn đắp bỏ sang xe đẩy và đắp vải (chăn) phủ cho người bệnh.  Cho người bệnh nằm về 1 bên giường có người phụ giữ hoặc có thành chắn giường |  |  |  |
|  | Tháo vải bẩn, cuộn mặt bẩn vào trong đến 1/2 giường. Đặt vải sạch đến giữa giường (từ đầu xuống).  Kéo phẳng vải trải, dắt phần vải thừa xuống dưới 2 đầu đệm. |  |  |  |
|  | Gập vải trải vuông góc ở 2 đầu đệm. Trải nilon và vải phủ, giắt xuống dưới đệm |  |  |  |
|  | Cho người bệnh nằm về phía bên sạch - Đi xuống cuối giường sang bên đối diện.  Tháo đồ bẩn cho vào túi đựng đồ bẩn (tháo riêng từng loại). |  |  |  |
|  | Làm nốt phần còn lại (như từ bước 5 đến bước 6)  Cho người bệnh nằm lại giữa giường |  |  |  |
|  | Bỏ vải (chăn) phủ đồng thời đắp chăn (đắp chăn ngang cổ người bệnh) – Dắt chăn phía cuối giường xuống dưới đệm. Gấp gọn phần chăn 2 bên để trên mặt giường  Thay vỏ gối (hoặc thay gối sạch) |  |  |  |
|  | Thông báo cho NB công việc vừa làm xong – Kiểm tra lại NB. Sắp xếp bàn ghế lại ngăn nắp |  |  |  |
|  | Đánh giá NB sau khi thực hiện KT. Dặn dò NB. |  |  |  |
|  | Thu dọn dụng cụ - Rửa tay - Ghi phiếu CS điều dưỡng. |  |  |  |
|  | **Ghi chú: theo dõi, giao tiếp và động viên người bệnh trong suốt thời gian tiến hành kỹ thuật.** |  |  |  |

**Phụ lục 3: MẪU PHIẾU CHĂM SÓC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Bệnh viện:.........  Khoa:................ | PHIẾU CHĂM SÓC | MS …………  Số vào viện:... |

Họ tên ngườ ibệnh:........................................................Tuổi:....................Nam/Nữ..........

Số giường:...............................................................................Buồng:...............................

Địa chỉ:……………………………………………………………………………….……

Chẩn đoán:..........................................................................................................................

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ngày/ tháng** | **Diễn biến** | **Xử trí chăm sóc/**  **Đánh giá** | **Ký tên** |
|  |  |  |  |